

Bản án số: 28/2018/HS-PT
Ngày 31 tháng 5 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Văn Mỹ

Các Thẩm phán: Ông Bùi Anh T

Bà Trần Ngọc Như

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Lâm Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Quan T Nghĩa, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2018/TLPT-HS ngày 10 tháng 4 năm 2018, do có kháng cáo của bị cáo Quách Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo kháng cáo:

Quách Văn H, sinh năm: 1990 tại thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp 17, xã Phong T, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 01/12; con ông Nguyễn Minh H và bà Quách Thu H; có vợ và 01 người con; tiền án: 01 lần vào ngày 02/4/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ A, tỉnh Bình Dương xử phạt 16 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản”, đã chấp hành xong nhưng chưa được xóa án tích; tiền sự: Không. Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Cái Tàu thuộc Bộ Công an theo Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2018/HS-ST ngày 19/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

Các bị hại không kháng cáo:

Nguyễn Út C, sinh năm 1989 - Nơi cư trú: Khóm 8, phường Láng T, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu; Liên Việt T, sinh năm 1989 - Nơi cư trú: Ấp 5, xã Phong T, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu; Nguyễn Tuấn V, sinh năm 1990 - Nơi cư trú: Khóm 13, phường Láng T, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu; Nguyễn Văn Y, sinh năm 1988 - Nơi cư trú: Ấp 20, xã Phong T, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu; Lê Thanh H, sinh năm 1977 - Nơi cư trú: Ấp 14, xã Vĩnh M, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu; Bùi Thái D, sinh năm 1999 - Nơi cư trú: Ấp Cây G, xã Long Đ, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu; Trương Hồng C, sinh năm 1986 - Nơi cư trú: Ấp 20, xã Phong T, thị xã Giá R, tỉnh

Bạc Liêu; Trần Thanh T, sinh năm 1973 - Nơi cư trú: Ấp Bình Đ, xã Tân T, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau; Nguyễn Văn P, sinh năm 1955 - Nơi cư trú: Ấp 20, xã Phong T, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu; Lê Thiết M, sinh năm 1997 - Nơi cư trú: Ấp 24, xã Phong T, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu; Huỳnh Văn T, sinh năm 1993 - Nơi cư trú: Ấp Gò M, xã Tân T, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu; Lê Hoàng C, sinh năm 1982 - Nơi cư trú: Ấp 5, xã Phong T, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:

Liên Hoàng M, sinh năm 1965 - Nơi cư trú: Ấp 5, xã Phong T, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu; Bùi Thanh Đ, sinh năm 1970 - Nơi cư trú: Ấp Cây G, xã Long Đ, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu.

Các bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo. Tòa án không triệu tập trước phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2016 đến tháng 5/2017, Quách Văn H đã có hành vi lén lút thực hiện liên tục việc trộm cắp tài sản của nhiều người trên địa bàn thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu, cụ thể như sau:

- Khoảng 10 giờ ngày 01/4/2017, dùng đoạn bẻ khóa chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số kiểm soát 94D1 – 216.02 của Trương Hồng C tại ấp 20, xã Phong T, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu mang tiêu thụ lấy tiền chi xài cá nhân với kết quả định giá : 13.650.000đ.

- Khoảng 13 giờ, ngày 07/10/2016, lén lút chiếm đoạt tài sản chiếc xe mô tô biển số kiểm soát 94D1 – 092.49 của Huỳnh Văn T tại ấp 7, xã Phong T, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu, đã được xác định giá trị : 8.190.000đ.

- Khoảng 15 giờ ngày 10/10/2016, thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số kiểm soát 94R1 – 3763 của Nguyễn Út C, tại khóm 8, phường Láng T, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu, giá trị định giá : 4.625.000đ.

- Khoảng 13 giờ ngày 20/10/2016, chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số kiểm soát 69C1 – 025.83 của Trần Thanh T tại ấp 10B, xã Tân P, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu, được định giá : 7.280.000đ.

- Vào khoảng 22 giờ 02/11/2016, lợi dụng chủ sở hữu sơ hở lấy cắp chiếc xe mô tô biển số kiểm soát 94F5 – 0322 của Liên Việt T tại ấp 5, xã Phong T, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu, có giá trị : 1.850.000đ.

- Khoảng 14 giờ ngày 22/11/2016, bí mật chiếm đoạt tài sản là chiếc xe mô tô biển số kiểm soát 94D1 – 278.40 của Lê Thiết M tại ấp 24, xã Phong T, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu, kết quả định giá : 16.650.000đ.

- Khoảng 14 giờ ngày 05/01/2017, chiếm đoạt tài sản là chiếc xe mô tô biển số kiểm soát 94D1 – 092.64 của Lê Hoàng C tại khóm 3, phường Láng T, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu, với giá trị xác định : 10.010.000đ

- Khoảng 10 giờ ngày 10/01/2017, lợi dụng sơ hở chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số kiểm soát 94F1 – 5907 của Lê Thanh H tại khóm 8, phường Láng T, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu, được định giá : 910.000đ.

- Khoảng 20 giờ ngày 24/3/2017, lén lút lấy trộm xe mô tô biển số kiểm soát 94B1 – 252.70 của Bùi Thái D tại ấp 14, xã Phong T, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu, đã định giá : 15.470.000đ.

- Khoảng 12 giờ ngày 26/3/2017, chiếm đoạt xe mô tô biển số kiểm soát 94D1 – 265.14 của Nguyễn Văn P tại ấp 21, xã Phong T, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu, qua định giá trị : 15.470.000đ.

- Vào khoảng 23 giờ tháng 5/2017 (không xác định được ngày), có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là chiếc xe mô tô biển số kiểm soát 94R1 – 8970 của Nguyễn Thanh V tại khóm 1, phường Hộ P, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu, theo kết quả định giá : 10.950.000đ.

Như vậy, tổng giá trị tài sản bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của người khác là 105.055.000đồng.

Tại Bản án sơ thẩm số 08/2018/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu quyết định: Tuyên bố bị cáo Quách Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

- Xử phạt Quách Văn H với mức án 04 (bốn) năm tù.

- Áp dụng Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2018/HS-ST ngày 19/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu xử phạt bị cáo (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày 17/6/2017. Buộc bị cáo Quách Văn H chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 17/6/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuY về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12 tháng 3 năm 2018, bị cáo Quách Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm và đề nghị: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Quách Văn H. Đồng thời, sửa bản án sơ thẩm vì không áp

dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “tự thú” theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Quách Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện liên tục nhiều lần xâm hại đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vì muốn có tiền tiêu xài để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo đã có hành vi lén lút thực hiện 11 vụ trộm cắp xe mô tô trên địa bàn thị xã Giá R, nhằm mục đích vụ lợi trái pháp luật.

[2] Với hành vi lén lút thực hiện liên tục nhiều vụ chiếm đoạt tài sản nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tổng giá trị tài sản của nhiều chủ sở hữu bị thiệt hại do chính hành vi của bị cáo đã thực hiện xâm phạm trên cơ sở kết quả định giá là 105.055.000đồng, do đó, hành vi phạm tội bị cáo đã thỏa mãn dấu hiệu cấu thành “*tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự*” quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Vì thế, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm, khoản, Điều của Bộ luật Hình sự Việt Nam vừa nêu là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm đáng kể cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, mà còn xâm phạm đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, vì vậy cần xử lý nghiêm minh đối với bị cáo để có tác dụng răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Quách Văn H xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Năm 2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ A, tỉnh Bình Dương xử phạt 16 (mười sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt chưa được xóa án tích. Song, bị cáo chẳng những không ăn năn hối cải để có ý thức rèn luyện tu dưỡng bản thân trở thành một công dân tốt, mà còn liên tục thực hiện hành vi phạm pháp, dẫn sâu vào con đường tội lỗi đã bị pháp luật hình sự cấm đoán và quy định là tội phạm, cần phải được nghiêm trị. Bị cáo phạm tội trộm cắp thuộc trường hợp tài sản bị chiếm đoạt có giá trị từ 50.000.000đồng đến dưới 200.000.000đồng, có khung hình phạt từ 02 (hai) năm đến 07 (bảy) năm, cho nên mức án 04 (bốn) năm tù của Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt là tương xứng với hành vi của bị cáo gây nguy hại cho xã hội.

Mặt khác, Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự về “*tự thú*” mà bị cáo đã tự nguyện khai báo toàn bộ những lần thực hiện hành vi trộm cắp trên địa bàn thị xã Giá R. Vì thế, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã cân nhắc xem xét, áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy

định tại điểm o khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Cho nên, cần thiết phải sửa án sơ thẩm đã không áp dụng đầy đủ chính sách hình sự mà bị cáo được hưởng. Tuy bị cáo được nhận hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ, nhưng xét về tính chất, mức độ tội phạm do chính hành vi của bị cáo đã gây ra hậu quả nghiêm trọng cho xã hội, thì Bản án sơ thẩm tuyên phạt 04 (bốn) năm tù là hoàn toàn có cơ sở, đảm bảo phù hợp với pháp luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, mà chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu: Giữ nguyên án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Quách Văn H.

[5] Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận, phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của Nhà nước.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 345; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Quách Văn H; Giữ nguyên về hình phạt tù, áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo Quách Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; Điều 33, điểm o, p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Quách Văn H 04 (bốn) năm tù.

Áp dụng Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2018/HS-ST ngày 19/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu xử phạt bị cáo 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Buộc bị cáo Quách Văn H chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 17/6/2017.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm : Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Quách Văn H phải nộp 200.000 đồng.

4. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuY án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02b);
- VKSND thị xã Giá R (01b);
- P hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Bạc Liêu (01b);
- TAND thị xã Giá R (01b);
- CQĐT thị xã Giá R (01b);
- Chi cục THA thị xã Giá R (để thi hành) (01b);
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Bị cáo (01b);
- Lưu:HS, THS, THCTP.

(Đã ký)

Châu Văn Mỹ